

Số: 20/QĐ-BCBY

Phú Yên, ngày 05 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy trình thực hiện kiểm soát chuỗi hành trình sản phẩm gỗ FSC

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV BẢO CHÂU PHÚ YÊN

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Bảo Châu Phú Yên quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Bảo Châu Phú Yên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành “*Quy trình thực hiện kiểm soát chuỗi hành trình sản phẩm gỗ FSC*” tại Công ty TNHH MTV Bảo Châu Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, những quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Ban FSC, các phòng ban, cơ sở sản xuất Công ty; các đơn vị nhà thầu thi công khai thác, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm gỗ FSC chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ban FSC;
- Lưu VT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



QUY TRÌNH
KIỂM SOÁT CHUỖI HÀNH TRÌNH SẢN PHẨM GỖ FSC
(Kèm theo Quyết định số 20A QĐ/BC, ngày 01 tháng 03 năm 2019)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích ban hành

- Tuân thủ theo các nguyên tắc và tiêu chí của Bộ tiêu chuẩn FSC về quản lý rừng bền vững.
- Thực hiện Chuỗi hành trình sản phẩm gỗ nhằm đảm bảo truy xuất được nguồn gốc gỗ từ rừng được cấp chứng chỉ, nhằm ngăn ngừa sự pha trộn gỗ không có chứng chỉ vào gỗ có chứng chỉ FSC của Công ty.
- Kiểm soát được chuỗi hành trình sản phẩm gỗ từ khâu khai thác đến nơi tiêu thụ.

Điều 2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

- Đối tượng: Quy trình này áp dụng đối với tất cả các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ, các cơ sở sản xuất trực thuộc Công ty, cán bộ và người lao động của Công ty; các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác tại rừng của Công ty TNHH MTV Bảo Châu Phú Yên quản lý; Các đơn vị, nhà thầu thực hiện thi công khai thác, vận chuyển, tiêu thụ gỗ chứng chỉ rừng FSC.
- Phạm vi: Quy trình này quy định việc kiểm soát chuỗi hành trình sản phẩm gỗ FSC của Công ty TNHH MTV Bảo Châu Phú Yên, từ khâu lập kế hoạch khai thác đến khâu tiêu thụ sản phẩm.

Điều 3. Giải thích sơ đồ chuỗi hành trình sản phẩm CoC

- Cột Hạng mục thực hiện: Các công đoạn của Chuỗi
- Cột Hồ sơ: Các hồ sơ, giấy tờ cần có và lưu trữ (Có các loại mẫu biểu kèm theo)
- Cột trách nhiệm thực hiện và lưu hồ sơ: Chi tiết về miêu tả trách nhiệm của từng vị trí trong các công đoạn.

Chương II

NỘI DUNG QUY TRÌNH KIỂM SOÁT CHUỖI HÀNH TRÌNH SẢN PHẨM GỖ

Điều 4. Lập kế hoạch khai thác

Hàng năm vào quý IV, Công ty căn cứ theo kế hoạch khai thác đã xây dựng trong Phương án quản lý rừng bền vững được phê duyệt, để xây dựng kế hoạch khai thác của năm.

Phòng KH-TH chủ trì phối hợp với các phòng; Kỹ thuật, Kế toán tài chính xây dựng kế hoạch khai thác hàng năm đảm bảo khối lượng và cân đối tài chính. Mẫu báo cáo kế hoạch áp dụng theo báo cáo xây dựng kế hoạch hàng năm.

Điều 5. Thiết kế khai thác

Hàng năm khi Công ty giao trực tiếp cho Đội thiết kế của Công ty thiết kế khai thác.

Trình tự, nội dung của công tác thiết kế thực hiện theo các quy định, hướng dẫn sau:

+ Áp dụng theo Thông tư 13/VBHN-BNNPTNT ngày 25/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản (Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành theo Thông tư này quy định tại điểm b khoản 3 điều 6 Thông tư này)

Điều 6. Thẩm định, cấp phép khai thác

- Áp dụng theo Thông tư 13/VBHN-BNNPTNT ngày 25/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản, tại khoản 3 điều 15 Thông tư này quy định Gõ khai thác từ rừng sản xuất là rừng trồng do tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư tự đầu tư: Bảng kê lâm sản (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành theo Thông tư) và cung cấp bản sao đã khai/điền đầy đủ Bảng kê lâm sản này cho người mua kèm theo các hoá đơn chứng từ kèm theo.

- Phòng Kỹ thuật phối hợp với phòng Kế toán tài chính kiểm tra thẩm định hồ sơ thiết kế khai thác sau đó báo cáo lãnh đạo Công ty ra quyết định phê duyệt hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác. Trường hợp phát hiện lỗi trong thiết kế sẽ yêu cầu Đội thiết kế của Công ty chỉnh sửa/thiết kế lại theo quy định.

- Trình tự, thủ tục thẩm định hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác thực hiện Thông tư 13/VBHN-BNNPTNT ngày 25/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.

-

Điều 7. Tổ chức khai thác

Phòng KH-TH Công ty xây dựng tờ trình đề xuất việc tổ chức khai thác trình Giám đốc Công ty.

1. Trường hợp Công ty thuê đơn vị khai thác

Trên cơ sở hồ sơ thiết kế khai thác được phê duyệt, Công ty thông báo rộng rãi các tổ chức, có đủ năng lực để thực hiện đấu thầu nhân công khai thác.

Phòng KH-TH chủ trì phối hợp với Phòng Kế toán tài chính, Phòng Kỹ thuật chịu trách nhiệm thông báo và lựa chọn hồ sơ nhà thầu có đủ năng lực theo quy định của Pháp luật, các quy định của Công ty về khai thác gỗ rừng trồng tham gia đấu thầu nhân công khai thác.

Phòng KH-TH dự thảo hợp đồng trình lãnh đạo, mẫu hợp đồng thuê nhân công khai thác quy định tại mẫu 04

2. Trường hợp tổ chức bán cây đứng

Trên cơ sở hồ sơ thiết kế khai thác được phê duyệt, Phòng KH-TH Công ty chịu trách nhiệm thông báo rộng rãi cho các tổ chức có chứng chỉ CoC, và đủ năng lực theo quy định của Pháp luật, các quy định của Công ty, về khai thác gỗ rừng trồng tham gia đấu giá cây đứng.

Phòng KH-TH dự thảo hợp đồng trình lãnh đạo, mẫu hợp đồng mua bán cây đứng quy định tại mẫu 03

Trong trường hợp bán cây đứng, sau khi Công ty bàn giao hiện trường khai thác thì việc tổ chức khai thác, vận chuyển, dán nhãn do bên mua thực hiện. Công ty thực

hiện việc giám sát, theo dõi sản lượng khai thác thực tế so sánh với hồ sơ thiết kế và tổng hợp báo cáo.

Điều 9. Các công đoạn khai thác và giám sát các hoạt động

1. Các công đoạn khai thác

- Bàn giao hiện trường khai thác:

Phòng Kỹ thuật, Đội thiết kế các hạng mục lâm sinh, Tổ bảo vệ rừng chuyên trách/ Trạm, bàn giao hiện trường cho đơn vị khai thác. Nội dung bàn giao theo mẫu biên bản bàn giao hiện trường khai thác, theo mẫu số 04 – Phụ lục.

- Nhà thầu khai thác thực hiện các công đoạn sau:

+ Chặt hạ

+ Cắt khúc: Quy cách sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng hay của Công ty và các điều khoản trong hợp đồng mua bán gỗ.

+ Vận xuất: loại hình vận xuất được áp dụng tại Công ty là loại hình vận xuất bằng thủ công (lao, vác). Gỗ sau khi được chặt hạ, cắt khúc được vác, tập trung tại các địa điểm tập kết gỗ (bãi gỗ)

- Công ty thực hiện các công đoạn sau:

Công ty xác định khu vực rừng khai thác có thể xảy ra sự trộn lẫn giữa gỗ có chứng chỉ và gỗ không có chứng chỉ là tại khu vực tập kết sau khi khai thác, cắt khúc chờ bốc lên xe vận chuyển ra khỏi khu vực. Các yêu cầu cho từng khu vực và công đoạn sẽ được thực hiện như sau:

+ Phân loại gỗ: tại các điểm tập kết gỗ tiến hành phân loại gỗ thương phẩm theo quy cách đã thiết kế và xếp riêng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra, nghiệm thu và vận chuyển đến nơi tiêu thụ. Tiến hành cắm biển “ **Rừng FSC và Bãi gỗ FSC**” theo quy định tại các điểm khai thác gỗ và nơi tập kết gỗ sau khai thác, trước khi vận chuyển đi.

+ Bóc xếp gỗ lên xe: Gỗ được bóc xếp lên xe phải ghi rõ số lượng theo từng chủng loại, loài cây theo thiết kế và được khai thác từ rừng của Công ty đã được cấp chứng chỉ FSC.

+ Tiến hành đánh dấu sơn lên các đầu lóng gỗ hoặc thân gỗ tại bãi gỗ sau khi khai thác, cắt khúc và tại tất cả các điểm tập kết gỗ. Đảm bảo số lượng gỗ được khai thác ra từ rừng có chứng chỉ của Công ty không bị pha trộn với các gỗ không có chứng chỉ FSC. Phòng KH-TH chủ trì phối hợp với các Trạm sản xuất trực thuộc Công ty. Ban quản lý chứng chỉ rừng chịu trách nhiệm chung.

2. Tổ chức giám sát

- Thành phần giám sát: Phòng Kỹ thuật, Kế hoạch, Tổ Quản lý bảo vệ rừng.

Việc giám sát phải thường xuyên tại hiện trường, để giám sát tất cả các hoạt động, công đoạn khai thác.

- Nội dung giám sát:

+ Cây gỗ được chặt hạ phải đúng ranh giới, lô, khoảnh, diện tích, loài cây theo thực tế bàn giao hiện trường trước khai thác.

+ Tiến hành thực hiện việc nghiệm thu sản lượng tại từng điểm tập kết gỗ trước khi bốc xếp lên xe vận chuyển, đảm bảo không có sự trộn lẫn gỗ không có chứng chỉ vào gỗ có chứng chỉ của Công ty.

+ Gỗ khi bốc xếp lên xe vận chuyển tiêu thụ phải là gỗ có dấu sơn đánh dấu của Công ty và thông qua giám sát.

+ Bên cạnh đó, trong quá trình giám sát phải có sự tuân thủ của đơn vị thi công, nhà thầu khai thác với các nội dung về kỹ thuật khai thác, an toàn lao động, vệ sinh lao động, đánh giá các tác động môi trường trong khai thác...

- Phân công giám sát:

+ Trạm: Chịu trách nhiệm giám sát các khâu khai thác; chặt hạ, cắt khúc, vận xuất, phân loại gỗ, tại khu vực đội quản lý.

+ Phòng Kỹ thuật phối hợp với Tổ chuyên trách bảo vệ rừng: Chịu trách nhiệm giám sát các khâu khai thác; chặt hạ, cắt khúc, vận xuất, phân loại gỗ, tại các khu vực còn lại.

+ Phòng KT-KH giám sát việc phân loại gỗ, đánh dấu sơn lên các đầu lóng gỗ hoặc thân gỗ, quá trình bốc xếp gỗ lên xe tại tất cả bãi gỗ.

Điều 11. Nghiệm thu sản phẩm và bàn giao hiện trường sau khai thác

- Phòng KT-KH phối hợp với phòng Kế toán tài chính tiến hành nghiệm thu sản phẩm gỗ khai thác có chứng chỉ theo từng loại gỗ thương phẩm của từng lô rừng và tổng hợp lại cho cả gói thầu khai thác tương ứng với từng nhà thầu khai thác.

- Bàn giao hiện trường sau khai thác: Phòng Kỹ thuật, Đội thiết kế các hạng mục lâm sinh, Tổ bảo vệ rừng chuyên trách/Trạm, nhận bàn giao hiện trường sau khai thác từ đơn vị khai thác

Nội dung nghiệm thu sản phẩm và bàn giao hiện trường tại mẫu số 04- phụ lục.

Điều 12. Tiêu thụ sản phẩm gỗ

Phòng KT-KH Công ty trực tiếp tìm kiếm khách hàng bán gỗ và soạn thảo hợp đồng mua bán gỗ (mẫu số 6- phần Phụ lục) trình lãnh đạo Công ty phê duyệt, Phòng Kế toán tài chính xuất hóa đơn cho khách hàng.

Để đảm bảo sự tuân thủ các yêu cầu chứng chỉ FSC - CoC, bộ hồ sơ lâm sản/chứng từ bán hàng gồm:

1. Bảng kê lâm sản (như mẫu số 1 trong thông tư 27 ở trên) do chủ rừng tự lập;
2. HĐ mua bán gỗ (mẫu số 6- phụ lục);
3. Giấy tờ vận chuyển (Mẫu số 7,8 - Phụ lục);
4. Hóa đơn VAT phải bao gồm các thông tin sau (Mẫu số 9-Phụ lục):
 - a. Tên và địa chỉ của người bán ;
 - b. Tên và địa chỉ của người mua;
 - c. Ngày xuất hóa đơn;
 - d. Số hoá đơn;
 - e. Miêu tả sản phẩm (thường là gỗ tròn, ghi cả tên thương mại và tên gỗ latin/tên khoa học)- Ví dụ Keo lai;
 - f. Khối lượng sản phẩm bán;

g. Tham chiếu đến số “đợt” khai thác hoặc HĐ mua bán hoặc bảng kê gỗ tròn khi bốc lên xe hoặc tham chiếu đến số phiếu vận chuyển CoC

h. Số chứng chỉ FSC FM của Công ty và tình trạng chứng chỉ của gỗ (Vd. FSC 100%).

Bộ chứng từ trên phải được cung cấp 1 bản gốc cho người mua, người bán giữ một bản gốc.

Nếu hoá đơn (hoặc bản sao) không được ban hành và gửi ngay cùng xe vận chuyển gỗ đến người mua thì người bán phải cung cấp một chứng từ vận tải bao gồm các thông tin (a-h) như liệt kê ở trên cùng với lô gỗ.

Điều 13. Vận chuyển đến nơi tiêu thụ và giao nhận

1. Trường hợp Công ty thuê vận chuyển gỗ đến nơi tiêu thụ: Phòng KT-KH thực hiện việc quản lý sản phẩm và vận chuyển đến nơi tiêu thụ. Khi vận chuyển phải có đầy đủ các loại hồ sơ: bảng kê, phiếu xuất kho, khi giao cho bên mua phải có phiếu giao nhận.

2. Trường hợp Công ty bán gỗ tại nơi tập kết gỗ (bãi gỗ), thì trong hợp đồng mua bán yêu cầu đơn vị mua gỗ khi vận chuyển phải có đầy đủ các loại hồ sơ: bảng kê, phiếu xuất kho, khi giao nhận phải có phiếu giao nhận/phiếu nhập kho của bên tiêu thụ.

Điều 14. Tổng hợp báo cáo

Sau từng đợt khai thác, Phòng KT-KH Công ty tổng hợp toàn bộ hồ sơ đợt khai thác, thống kê số lượng gỗ đã khai thác, tiêu thụ và tiến hành đánh giá, nhận xét. Lưu hồ sơ theo quy định và báo cáo tình hình thực hiện về văn phòng Công ty. Báo cáo bán gỗ FSC theo mẫu số 10- Phụ lục.

Chương III

QUY ĐỊNH LƯU TRỮ HỒ SƠ

Điều 16. Yêu cầu về lưu trữ hồ sơ, giấy tờ

Công ty lưu trữ tất cả hồ sơ liên quan đến CoC có trong sơ đồ đính kèm trong thời gian ít nhất là 5 năm. Bao gồm:

1- Hồ sơ khai thác rừng

a- Hồ sơ thiết kế khai thác: Có đủ các thông tin về lô rừng khai thác và bản đồ các lô rừng, quy trình kỹ thuật khai thác, vận xuất, dự toán nhân công; Hồ sơ thiết kế khai thác đã được Công ty phê duyệt;

b- Bảng kê lâm sản (theo mẫu số 1- phụ lục), thay cho giấy phép khai thác theo thông tư 27 của Tổng Cục Lâm nghiệp ban hành ngày 16/11/2018: Ghi rõ các thông tin về các lô rừng được khai thác, loài cây, năm trồng, vị trí, diện tích, khối lượng gỗ và thời gian khai thác, giao gỗ;

c- Hợp đồng khai thác/hoặc hợp đồng mua bán gỗ tròn.

d- Biên bản bàn giao rừng (theo mẫu số 4- phụ lục): biên bản xác minh hiện trường rừng có các số liệu cụ thể về số cây hiện còn, đường kính, chiều cao, sản lượng khi bàn giao khai thác dựa theo hồ sơ thiết kế khai thác. Biên bản bàn giao rừng phải có số tham chiếu của lô rừng sẽ khai thác.

2- Hồ sơ bán hàng

a- Hợp đồng mua bán gỗ (theo mẫu số 6- phụ lục): Hợp đồng (HD) phải đầy đủ, rõ ràng các điều khoản theo quy định chung và phải bao gồm: Chung loại gỗ, số lượng, đơn giá, quy cách phẩm chất, phương thức thanh toán, địa điểm, thời gian giao hàng, vận chuyển, bốc xếp. Mã Số chứng chỉ rừng của Công ty. Hợp đồng phải thể hiện ngày tháng năm và số HD. Theo mẫu số..

b- Hợp đồng vận chuyển (nếu có): Hợp đồng vận chuyển phải có số tham chiếu với HD mua bán gỗ và các tài liệu vận chuyển.

c- Phiếu giao nhận: ghi rõ tên gỗ, kích thước, số lượng, khối lượng, số chứng chỉ FM của Công ty, số tham chiếu với HD mua bán ở trên.

d. Hóa đơn bán hàng VAT ((theo mẫu số 13- phụ lục).

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Đối với các phòng ban, các cơ sở trực thuộc Công ty

1. Phòng KH-TH chủ trì thực hiện trong việc lập kế hoạch khai thác phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; phối hợp với Phòng Kỹ thuật, Đội Thiết kế thực hiện giám sát tất cả các hoạt động;

2. Phòng Kỹ thuật, Kế hoạch, Đội Thiết kế, Trạm phối hợp với Ban FSC Công ty trong việc thực hiện tất cả các hạng mục công việc nêu trên.

Điều 17. Đối với các nhà thầu

Các đơn vị nhà thầu thi công khai thác rừng trong quá trình triển khai thực hiện khai thác, vận xuất, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm gỗ phải tuân thủ theo trình tự, thủ tục các nội dung của quy trình này.

Quy định này có thể được điều chỉnh hoặc bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị gửi góp ý bằng văn bản để có sự điều chỉnh kịp thời./.

CÔNG TY TNHH MTV BẢO CHÂU PHÚ YÊN

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Dương Văn Cận

CÔNG TY TNHH MTV
BẢO CHÂU PHÚ YÊN
Số:...../QĐPD-BC
---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----o0o----

Phú Yên, ngày..... tháng năm 201

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác rừng,
kế hoạch năm

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TNHH MTV BẢO CHÂU PHÚ YÊN

Căn cứ Thông tư số 12/VBHN- BNNPTNT, ngày 28/11/2017 về Quy chế khai thác chính và tận dụng, tận thu lâm sản và thông tư 27/2018/TT-BNNPTNT Quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của Công ty về việc giao kế hoạch

Xét hồ sơ thiết kế

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác rừng trồng kinh tế, kế hoạch năm ... cho Công ty TNHH MTV Bảo Châu, theo các nội dung chính sau:

1. Đối tượng rừng khai thác: Loại rừng, năm trồng, loài cây, nguồn vốn.

2. Diện tích, địa danh:

- Diện tích thiết kế khai thác : ...
- Địa danh: ...

3. Trữ, sản lượng và phương thức khai thác:

- Trữ, sản lượng, tỷ lệ lợi dụng:...
- Phương thức khai thác:

4. Các chỉ tiêu kinh tế: (Tuỳ thuộc vào hình thức khai thác thu hồi để đưa ra các chỉ số tương ứng)...

5. Thời gian khai thác: ...

6. Tổ chức thực hiện: ...

7. Biện pháp kỹ thuật lâm sinh sau khai thác: ...

(Chi tiết các biểu đính kèm, nếu có)

Điều 2. Các ông:, ... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ban FSC
- Ban thực hiện chứng chỉ rừng;
- Lưu VT

TỔNG GIÁM ĐỐC

- CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Mẫu số 1

- BẢNG KÊ LÂM SẢN

- (Áp dụng đối với sản phẩm gỗ)

Số: .../...⁽¹⁾

- **Thông tin chung:**
- Tên chủ lâm sản:
- Giấy đăng ký kinh doanh/mã số doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp)
- Địa chỉ
- Số điện thoại liên hệ:
- Nguồn gốc lâm sản⁽²⁾:
- Sơ hóa đơn kèm theo (nếu có);.....; ngày ... tháng năm;
- Phương tiện vận chuyển (nếu có):biển số/số hiệu phương tiện:
- Thời gian vận chuyển: ngày; từ ngày/tháng / năm đến ngày/tháng..../ năm.....
- Vận chuyển từ:.....đến:

TT	Tên sản phẩm gỗ ⁽³⁾	Số hiệu nhãn đánh dấu (nếu có)	Tên gỗ nguyên liệu		Số lượng hoặc khối lượng sản phẩm (m3 hay Ste hay tấn)	Đơn vị tính	Ghi chú
			Tên phổ thông	Tên khoa học			
A	B	C	D	E	F	G	H
01	Gỗ tròn		Keo	lai	30	M3	
02							
...							
	<i>Cộng</i>						

- Tổng số lượng và khối lượng hoặc trọng lượng đối với từng loài lâm sản có trong bảng kê:

.....Ngày.....tháng.....năm 20.....
XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN KIỂM LÂM SỞ
TẠI⁽⁴⁾

.....Ngày..... tháng..... năm 20.....
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
LẬP BẢNG KÊ LÂM SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tổ chức; ký, ghi rõ họ tên đối với cá nhân)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN CÂY ĐỨNG
Số...../ HĐKT

Hôm nay ngày tháng năm, chúng tôi gồm :

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN :.....(gọi tắt là bên A)

- Ông/Bà : - Chức vụ:
- Địa chỉ :
- Điện thoại : Fax:..... Email:.....
- Chứng chỉ FM/CoC:.....
- MST :.....
- Tài khoản : Tại:.....

ĐẠI DIỆN BÊN MUA :.....(gọi tắt là bên B)

- Ông/Bà : - Chức vụ:
- Địa chỉ :
- Điện thoại : Fax:..... Email:.....
- Số Chứng chỉ FSC CoC:.....
- MST :.....
- Tài khoản : Tại:.....

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng mua bán cây đứng rừng trồng để khai thác với các điều khoản:

Điều 1. Nội dung mua bán

Bên A bán cho bên B sản lượng cây đứng trên diện tích rừng đã được phê duyệt cấp phép khai thác theo quyết định số:.....

- + Rừng trồng năm Địa điểm:.....
- + Loại cây:
- + Diện tích khai thác: ha; Sản lượng thiết kế: m³
- + Giá bán: đ (Bằng chữ:

(Chi tiết về: diện tích, lô, khoảnh, loài cây, số cây, sản lượng gỗ có trong hồ sơ thiết kế khai thác và các văn bản có liên quan được lập thành Hồ sơ kèm theo hợp đồng).

Điều 2. Phương thức thanh toán và giao nhận

* Thời hạn thanh toán: Khi ký hợp đồng mua bán, bên B đã nộp đủ cho bên A số tiền: đồng.

* Phương thức thanh toán: nộp bằng tiền mặt tại quỹ Doanh nghiệp hoặc chuyển khoản vào tài khoản số

* Thời hạn bàn giao rừng: ngay sau bên B nộp tiền đủ cho bên A.

* Địa điểm giao rừng :

- Địa điểm: Xã, huyện , tỉnh

- Diện tích:ha.

+Tiểu khu:.....

+ Khoảnh:.....

+ Lô:.....

* Thời hạn khai thác rừng và vận chuyển toàn bộ sản phẩm ra khỏi lô rừng: Từ khi bàn giao rừng ngàyđến hết ngày ...

Điều 3. Quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi bên:

** Quyền và nghĩa vụ của bên A:*

- Bàn giao cho bên B hồ sơ thiết kế và các tài liệu liên quan tới sản lượng cây đứng trên diện tích, khu vực khai thác.
- Hướng dẫn bên B làm các thủ tục liên quan đến quá trình khai thác vận chuyển theo quy định hiện hành.
- Cử cán bộ kỹ thuật giám sát quá trình khai thác của bên B.
- Hỗ trợ bên B các nội dung đào tạo.
- Có trách nhiệm phối hợp cùng với bên B giải quyết mọi vướng mắc trong quá trình khai thác về phương diện pháp lý, các chi phí phát sinh như đền bù thiệt hại trong việc mở đường vận xuất, vận chuyển bên B phải chịu toàn bộ.

** Quyền và nghĩa vụ của bên B:*

- Tự tổ chức thi công khai thác - vận chuyển gỗ theo đúng hồ sơ thiết kế và quy trình kỹ thuật. Đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ, cháy rừng, bảo vệ cảnh quan môi trường xung quanh và an ninh trật tự tại địa phương nơi đang khai thác rừng. Đồng thời ưu tiên thuê mướn nhân công, lao động tại địa phương theo giá thỏa thuận giữa người lao động với bên khai thác rừng trồng.
- Không được sử dụng lao động trẻ em dưới 16 tuổi, người lao động cho bên B phải được trả lương/trả công ở mức bằng hoặc cao hơn tiền lương/tiền công trong khu vực; đồng thời phải có hợp đồng lao động theo quy định của Bộ Luật lao động.
- Tập huấn an toàn lao động và trang bị đủ bảo hộ lao động cho người lao động theo quy định bên A đưa ra. Người sử dụng phương tiện khai thác như cưa xăng phải qua đào tạo.
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động cho người lao động và các thiết bị, phương tiện trong quá trình khai thác, vận chuyển. Trang bị bảo hộ lao động cho người lao động trực tiếp, giám sát việc thực hiện an toàn lao động và bảo hộ lao động, cụ thể:
 - + Đối với công nhân cưa xăng: quần đặc chủng cho thợ cưa xăng, mũ có mặt che chắn, bịt tai, giày có mũi sắt, găng tay.
 - + Đối với công nhân: giày đi rừng; tất chống vắt; găng tay vải; đệm vai; mũ cứng; áo mưa (dùng trong thời tiết có mưa gió)
- Trong quá trình khai thác, bên B phải thường xuyên cung cấp danh sách ký nhận trang thiết bị bảo hộ lao động cho Doanh nghiệp, để Doanh nghiệp biết và theo dõi.
- Chịu trách nhiệm về chất lượng đường vận xuất, vận chuyển gỗ theo quy định của bên A và chịu sự giám sát của bên A trong quá trình khai thác, vận chuyển gỗ.
- Thực hiện đầy đủ các quy định về khai thác tác động thấp của Doanh nghiệp.
- Kết thúc khai thác bên B phải cung cấp bảng lương, bảng công chi trả thuê mướn nhân công khai thác, báo cáo sản lượng gỗ thực khai thác so với thiết kế cho bên A làm dữ liệu trong quy trình khai thác theo dõi và quản lý. Thực hiện việc vệ sinh rừng sau khai thác, thu gom rác thải ở các lán trại và bàn giao hiện trường cho bên A

Điều 4. Các điều khoản khác

* Bất khả kháng: Kể từ ngày ký hợp đồng đến ngày thu hoạch xong sản phẩm, những rủi ro xảy ra do chiến tranh, thiên tai, nhiễm phóng xạ hoặc do bất kỳ một sự kiện nào ngoài tầm kiểm soát của hai bên thì được coi là trường hợp bất khả kháng. Nếu thời gian khai thác quá hạn kéo dài thì bên B phải nộp cho bên A, thêm số tiền bằng giá trị do tăng trưởng của cây rừng trong thời gian trên; lượng tăng trưởng của rừng tính bình quân sản lượng các lô rừng trong hồ sơ thiết kế, chia cho số tháng tuổi rừng từ khi trồng đến khi khai thác nhân với số tháng theo thời hạn trên. Sau khi bên B nộp đủ tiền nêu trên, bên A sẽ gia hạn thời gian khai thác cho bên B nếu không ảnh hưởng đến thời vụ trồng rừng.

Nếu là nguyên nhân chủ quan do bên B kéo dài thời gian khai thác quá hạn, thì bên B phải chịu phạt theo tỷ lệ bằng 10% tổng giá trị hợp đồng. Bên B rút ngắn được thời gian khai thác chỉ bằng hoặc nhỏ hơn 2/3 thời gian quy định trong hợp đồng, thì bên A sẽ giảm giá cho bên B bằng 2% giá trị hợp đồng.

* Giải quyết tranh chấp: Mọi phát sinh tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng, được giải quyết trên cơ sở thương lượng bình đẳng giữa hai bên. Trường hợp không tự thương lượng được, hai bên có thể tiến hành các biện pháp hòa giải. Nếu không hòa giải được thì sẽ đưa ra tòa án tỉnh Phú Yên, cơ quan pháp luật có thẩm quyền giải quyết.

* Cam kết chung: Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng, nếu bên nào làm sai, bên đó có trách nhiệm bồi thường các khoản đã tổn thất do bên đó gây ra.

Điều 5. Hiệu lực của hợp đồng

Nếu sau 03 ngày kể từ ngày ký hợp đồng bên B không thực hiện theo những điều khoản đã ký kết trong hợp đồng, thì hợp đồng này xem như không có giá trị.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng chính thức. Tức là sau khi bên B kết thúc thời hạn khai thác gỗ rừng trồng, bên A có trách nhiệm mời bên B đến tại Doanh nghiệp để làm biên bản thanh lý hợp đồng. Hợp đồng này lập thành 05 bản bằng tiếng Việt Nam, đều có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ: bên A: 02 bản, bên B: 02 bản, cơ quan đăng ký công chứng 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG KHAI THÁC
Số...../ HĐKT

Địa điểm :

Hôm nay ngày tháng năm

Tại:, chúng tôi gồm :

ĐẠI DIỆN BÊN THUÊ : (gọi tắt là bên A)

- Ông/Bà : - Chức vụ:
- Địa chỉ :
- Điện thoại : Fax: Email:
- Chứng chỉ FM/CoC:
- MST :
- Tài khoản : Tại:

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN: (gọi tắt là bên B)

- Ông/Bà : - Chức vụ:
- Địa chỉ :
- Điện thoại : Fax: Email:
- Chứng chỉ CoC:
- MST :
- Tài khoản : Tại:

Hai bên cùng thống nhất nội dung hợp đồng khai thác gồm các điều khoản sau :

Điều 1. Bên A thuê bên B khai thác trên diện tích rừng có chứng chỉ FSC đã được phê duyệt cấp phép khai thác theo quyết định số

.....

- + Rừng trồng năm thuộc
- + Loài cây:
- + Diện tích khai thác: ha
- + Sản lượng: m³ quy ra: tấn;
- + Địa điểm tập kết sản phẩm:

Điều 2. Giá trị Hợp đồng và phương thức thanh toán

- Đơn giá:/m³ hoặc/tấn
- Tổng giá trị hợp đồng:
- Phương thức thanh toán: tiền mặt hoặc chuyển khoản bằng VN đồng.
- Thanh toán:
 - + Tạm ứng % tổng giá trị hợp đồng trong thời gian ngày làm việc sau khi ký kết hợp đồng này.
 - + Thanh toán đợt 1: % tổng giá trị hợp đồng khi bên B nhập được% tổng sản lượng hợp đồng sau khi trừ tiền tạm ứng
 - + Thanh toán đợt 2:% tổng giá trị hợp đồng khi bên B nhập được% tổng sản lượng hợp đồng.
 - + Thanh toán hết tổng giá trị hợp đồng trong thời gian 07 ngày làm việc sau khi ký biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

Điều 3. Thời hạn thực hiện hợp đồng và hiệu lực hợp đồng:

- Hợp đồng này có hiệu lực ngay sau khi kết.
- Hợp đồng hết hiệu lực đến hết ngày:...../...../.....

.....
Điều 4. Bên B phải thực hiện đúng quy trình khai thác tác động thấp, không khai thác cây tại các vùng đệm.

- Cắt tuyen, ủi đường vận xuất theo kế hoạch dự kiến.
- Phát thực bì theo luống.
- Cắt hạ cây đứng, cắt khúc khoảngm và để nguyên vỏ / bóc sạch vỏ.
- Phân loại gỗ theo cấp kính quy định của bên A.
- Bóc xếp lên xe tải và vận chuyển về địa điểm tập kết quy định tại Điều 1 của Hợp đồng.

Điều 5. Trách nhiệm Bên A

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện hợp đồng, chỉ đạo kỹ thuật hướng dẫn bên B thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật.
- Cung cấp giám sát theo dõi hệ thống CoC.
- Cùng bên B lập biên bản nghiệm thu và thực hiện đầy đủ Điều 2; Thanh lý hợp đồng sau khi hai bên thực hiện xong các Điều khoản của Hợp đồng đã ký..

Điều 6. Trách nhiệm bên B

- Thực hiện đầy đủ đúng quy trình quản lý khai thác tác động thấp, thời gian quy định và ý kiến chỉ đạo của cán bộ kỹ thuật bên A.
- Tham gia chương trình huấn luyện kỹ thuật khai thác rừng.
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động cho người lao động và các thiết bị, phương tiện trong quá trình khai thác, vận chuyển. Trang bị bảo hộ lao động cho người lao động trực tiếp, giám sát việc thực hiện an toàn lao động và bảo hộ lao động, cụ thể:
 - + Đối với công nhân cửa xăng: phải được đào tạo trước khi làm việc, có trang bị quần đặc chủng cho thợ cửa xăng, mũ có mặt che chắn, bít tai, giày có mũi sắt, găng tay.
 - + Đối với công nhân khác; Giày đi rừng; Tất chống vắt; Găng tay vải; Đệm vai; Mũ cứng; Áo mưa (dùng trong thời tiết có mưa gió)
- Ưu tiên sử dụng người lao động tại địa phương.
- Thực hiện nghiêm túc những quy định về PCCCR.
- Sau khi bên A bàn giao hiện trường rừng trồng cho bên B, bên B cam kết quản lý khai thác rừng trồng theo các tiêu chuẩn, tiêu chí của FSC về quản lý rừng bền vững mà bên A đã cam kết, thực hiện tốt các quy định tại Doanh nghiệp như thực hiện đúng quy trình kỹ thuật đã ban hành, bảo đảm vệ sinh môi trường, bảo đảm an toàn lao động ...

Điều 7. Điều khoản chung

Hai bên nghiêm chỉnh chấp hành các điều khoản của Hợp đồng đã ký. Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu bên nào vi phạm các điều khoản gây thiệt hại cho bên kia, thì phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên kia. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc hai bên sẽ gặp nhau bàn bạc và giải quyết trên tinh thần hợp tác.

Hợp đồng được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản có giá trị ngang nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO RỪNG

- Căn cứ hợp đồng mua bán rừng số.....;
- Căn cứ Quyết định số về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác rừng trồng
- Căn cứ
- Hôm nay ngày tháng năm
- Tại hiện trường:
- Chúng tôi gồm:

I. Bên giao: (bên A):

- Đại diện :

- 1- Ông:, chức vụ.....
- 2- Ông:, chức vụ.....
- 3- Ông:, chức vụ.....

II. Bên nhận:.....(bên B):

- 1- Ông:, chức vụ.....
- 2- Ông:, chức vụ.....
- 3- Ông:, chức vụ.....

- Sau khi kiểm tra hồ sơ thiết kế và đối chiếu trực tiếp tại hiện trường chúng tôi đã cùng nhau bàn giao với nội dung như sau:

- Bên A bàn giao và mở cửa rừng hiện trường khai thác rừng có chứng nhận FSC cho bên nhận gồm các nội dung sau:

Địa điểm:.....

Diện tích khai thác:ha

Loài cây: keo tai tượng, keo lai

Tổng trữ lượng: m³.

Tổng sản lượng gỗ các loại: m³

(Cụ thể như trong hồ sơ thiết kế được cấp có thẩm quyền phê duyệt)

- Bên giao đã chỉ cho bên nhận cụ thể đến lô, khoảnh ngoài thực địa và đúng với hồ sơ thiết kế khai thác, toàn bộ số cây và khối lượng gỗ củi trên diện tích bàn giao không bị mất so với hồ sơ dự toán thiết kế được phê duyệt. Bên nhận đồng ý nhận hiện trường để tổ chức khai thác và không có ý kiến gì thêm về hiện trạng rừng.

- Bên nhận có trách nhiệm quản lý, bảo vệ diện tích rừng như trong biên bản bàn giao kể từ ngày bàn giao.
- Bên nhận chỉ được khai thác trong phạm vi bàn giao và nghiêm túc thực hiện những điều đã ghi ở trên, nếu thực hiện sai bên khai thác phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Bên A và cơ quan pháp luật của nhà nước.
- Giao giám sát, đôn đốc bên nhận thi công đúng thời hạn trong hợp đồng và không để bên nhận thi công sai vị trí.
- Thời hạn khai thác: Kể từ ngày bàn giao đến hết ngày

Tài liệu kèm theo biên bản bàn giao:

- Hồ sơ thiết kế dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Quyết định phê duyệt hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác số
- Tài liệu khác có liên quan (nếu có).

Biên bản lập xong cùng ngày, đã thông qua cho mọi người có tên ở trên cùng nghe và nhất trí ký tên.

Biên bản được lập thànhbản, bên giao giữ ... bản, bên nhận giữ ... bản.

BÊN NHẬN

BÊN BÀN GIAO

CÔNG TY TNHH MTV BẢO CHÂU
Số:...../QĐ-BC
---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----o0o----

Mẫu 05

Phủ Yên, ngày..... tháng năm 2018

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHAI THÁC RỪNG CÓ CHỨNG NHẬN FSC VÀ
BÀN GIAO HIỆN TRƯỜNG SAU KHAI THÁC**

*Căn cứ Thông tư số 12/VBHN- BNNNTPT, ngày 28/11/2017 về Quy chế khai thác
chính và tận dụng, tận thu lâm sản.*

Căn cứ nội dung hồ sơ thiết khai thác rừng đã được phê duyệt.

Căn cứ Hợp đồng khai thác số:, ký ngày.....

Hôm nay, ngàytháng năm 20.....

Tại:.....

1. Thành phần nghiệm thu gồm:

1.1. Đại diện đơn vị thuê khai thác

- Ông:- Chức vụ:

- Ông:- Chức vụ:

1.2. Đại diện đơn vị thi công/nhà thầu:

- Ông:- Chức vụ:

- Ông:- Chức vụ:

2. Tên chủ rừng : Địa điểm :

3. Kết quả nghiệm thu:

* Ngày hoàn thành khai thác:.....

* Hồ sơ khai thác:

- Diện tích khai thác:.....ha,

- Sản lượng thiết kế:m³ hoặc quy ra.....tấn

* Hiện trường khai thác:

- Diện tích thực hiện:.....ha,

- Sản lượng khai thác:m³ hoặc quy ra.....tấn

- So với thiết kế đạt%

4. Nhận xét:

- Tuân thủ các quy định trong Quy Trình khai thác:.....

- Vệ sinh hiện trường sau khi hoàn thành công việc:.....

- Mật độ đường ủi (bình quân):.....

- Vấn đề xã hội phát sinh:.....

- Quản lý bảo vệ hiện trường khai trước khi nghiệm thu:.....

- Chấp nhận nghiệm thu:.....

5. Kiến nghị:

Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ 01 bản, đại diện các bên cùng nhất trí ký tên. Biên bản này là cơ sở cho việc thanh toán theo hợp đồng.

ĐƠN VỊ THI CÔNG/NHÀ THẦU

ĐƠN VỊ THUÊ KHAI THÁC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN GỖ
Số :/HĐKT

Căn cứ Luật dân sự ban hành ngày 27/06/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

Căn cứ Luật thương mại ban hành ngày 27/06/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006.

Hôm nay, ngày tại, chúng tôi gồm có:

BÊN BÁN:(gọi tắt bên A)

Địa chỉ :
Điện thoại : Fax:..... Email:.....
MST:
Số Tài Khoản : tại Ngân Hàng
Chứng chỉ FM/CoC:
Đại diện: Ông/Bà Chức vụ:

BÊN MUA:(gọi tắt bên B)

Địa chỉ :
Điện thoại : Fax:..... Email:.....
MST:
Số Tài Khoản : tại Ngân Hàng
Chứng chỉ CoC:
Đại diện: Ông/Bà Chức vụ:

Hai bên đồng ý ký kết hợp đồng gồm các điều khoản sau:

Điều 1 : Bên A đồng ý bán cho bên B loại hàng hóa với số lượng, giá trị như sau:

TT	Loại gỗ	Số lóng/khúc	Số lượng (m ³)	Đơn giá (.../m ³)	Thành tiền (.....)
1	Ví dụ: Gỗ tròn keo lai FSC 100%				
2					
...					
	Thuế VAT				
	Tổng cộng				

Cho phép khối lượng hàng hóa và giá trị giao nhận thực tế chênh lệch +/-10% so với hợp đồng.

Điều 2: Quy cách, phẩm chất, cách đo đạc:

- Gỗ tròn bạch đàn có hồ sơ chứng nhận FSC hợp lệ, có nguồn gốc từ rừng trồng của Doanh nghiệp
- Gỗ tròn có quy cách:
 - + Đường kính trung bìnhcm trở lên.
 - + Dài:m chiếm%,m chiếm

- Đo đạc: Khối lượng gỗ được xác định theo đo đếm trực tiếp, hoặc theo Bảng kê chi tiết, trong trường hợp khi giao nhận thực tế có các lóng bị mất số đầu lóng, không xác định được khối lượng trong Bảng kê thì được đo lại theo phương pháp:

$$V = D/2 \times D/2 \times 3,14 \times L$$

+ L: Chiều dài (m)

+ D = (D1+D2)/2 (m)

+ D1= đường kính đầu lớn của lóng/khúc gỗ

+ D2= đường kính đầu nhỏ của lóng/khúc gỗ

Điều 3 : Phương thức thanh toán, chứng từ

- Bên B thanh toán cho bên A 100% giá trị từng lô hàng sau mỗi đợt nhận hàng ngay sau khi nhận bộ chứng từ hợp lệ, bằng VN đồng theo tỷ giá thanh toán của Ngân hàng tại thời điểm (nếu tính bằng ngoại tệ). Phí thanh toán: Bên B chịu.

- Nếu quá thời hạn trên, bên mua phải chịu lãi trả chậm 0.05%/ngày trên số tiền trả chậm của hóa đơn.

- Bên A giao cho bên B bộ chứng từ hợp lệ bao gồm:

+ Hóa đơn GTGT (bản chính)

+ Giấy phép khai thác (bản sao)

+ Bảng kê lâm sản

+ Chứng chỉ FM/CoC (bản sao)

Điều 4 : Địa điểm, thời gian giao hàng, vận chuyển và bốc xếp:

- Giao hàng : Hàng giao trên phương tiện người mua tại kho..... hoặc tại kho của người mua.....

- Thời gian giao hàng: Chia làm..... đợt

Các đợt	Loại gỗ	Số lóng/khúc	Số lượng(m3)	Từ ngày	Đến ngày
Đợt 1					
Đợt 2					
Đợt 3					
.....					
Cộng					

Điều 5: Điều khoản chung :

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng, trường hợp có khó khăn thì cùng giải quyết dựa trên tinh thần hợp tác. Nếu có tranh chấp mà hai bên không tự giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ đưa ra toà án kinh tế và phán xét của toà án là phán xét cuối cùng buộc hai bên phải tuân thủ.

- Hợp đồng này không bị đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ. Mọi sửa đổi và bổ sung liên quan đến hợp đồng này phải được sự đồng ý của cả 2 bên và phải lập thành văn bản. Hợp đồng này được lập thành bản, mỗi bên giữ ... bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Mẫu 9

HÓA ĐƠN BÁN HÀNG

Ngày.....tháng.....năm

Đơn vị bán hàng:
Mã số thuế:
Địa chỉ:
Điện thoại:.....

GỠ FSC 100%
MÃ SỐ CHỨNG CHỈ
SA FM/COC-XXXX
006398

Họ tên người mua hàng:.....
Đơn vị mua hàng:.....
Mã số thuế:.....
Địa chỉ:.....
Hình thức thanh toán:.....Số tài khoản:.....

Mô tả sản phẩm:

- Tên gỗ (ví dụ: Keo lai FSC100%)
- Số giấy phép khai thác:.....
- Số phiếu vận chuyển:

TT	Tên hàng hóa	Quy cách	Số lóng/khúc	K.lượng (m3)	Đơn giá (đ/m3)	Thành tiền
	Gỗ keo lai/tai trọng 100%					
	Theo hợp đồng hay bảng kê gỗ tròn/ hay phiếu nghiệm thu số/ ngày/ tháng/năm					
	Cộng					
	Thuế VAT					
	Cộng tiền thanh toán					
	Số tiền viết bằng chữ:					
					

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY TNHH MTV BẢO CHÂU PHÚ YÊN

BẢNG TỔNG HỢP THEO ĐỔI BÁN GỖ FSC 100% & Non FSC

Từ ngày

đến ngày

STT	Ngày	Số Hoa đơn	Khách hàng	Ngày khai khác	Quyết định khai thác	Lô Khai thác	Loại gỗ			Khối lượng (m ³)		Ghi chú	
							FSC 100%	Gỗ Tròn	Củi	Theo thiết kế (m ³)	Theo thực tế (m ³)		
1													
2													
3													
4													
5													
6													
7													
8													
9													
10													
11													
12													
13													
14													
15													
16													
17													
TỔNG													

Bảng kết luận sau khai thác tại lô..... Khai thác từ ngày... tháng... năm...

STT	TỔNG DT	Gỗ tròn (m ³)	Củi (m ³)
	FSC 100%		
	NON FSC		

* Ghi chú: Hệ số quy đổi từ m³ sang tấn áp dụng theo thông tư số 27/2018/TT-BNNPTN

- Trong đó : Gỗ rừng trồng không phân loại theo cấp đường kính thì cân trọng lượng theo đơn vị là kilôgam (kg) và quy đổi 1.000 kg bằng 01 m³ gỗ tròn hoặc đo.

Ngày... tháng... năm....
NGƯỜI LẬP